

Số: **735** /QĐ-UBND

TP. Cà Mau, ngày **28** tháng **10** năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng Trung tâm Thể dục thể thao tỉnh Cà Mau, tại Khu C, Khu đô thị cửa ngõ Đông Bắc, phường 6 và phường Tân Thành, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, tỷ lệ 1/500

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam có hiệu lực từ ngày 01/01/2010;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về Lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Nghị định số 38/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về quản lý không gian, kiến trúc, cảnh quan đô thị;

Căn cứ Giấy phép quy hoạch số 31/GPQH-UBND ngày 08/10/2010 do UBND tỉnh Cà Mau cấp;

Căn cứ Quyết định số 216/QĐ-UBND ngày 03/5/2013 của UBND thành phố Cà Mau về việc phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng Trung tâm Thể dục thể thao tỉnh Cà Mau, tỷ lệ 1/500;

Căn cứ Biên bản làm việc ngày 15/5/2013 tại Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tỉnh Cà Mau về việc thông qua thiết kế Quy hoạch chi tiết Trung tâm Thể dục thể thao tỉnh Cà Mau;

Trích Biên bản số 13/BB-KTQHTP ngày 9/8/2013 tại cuộc Họp Hội đồng kiến trúc quy hoạch thành phố Cà Mau về việc thẩm định đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu Thể dục Thể thao tỉnh Cà Mau tại phường 6 và phường Tân Thành, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, tỷ lệ 1/500;

Căn cứ Công văn số 907/SXD-KTQHXD ngày 23/10/2013 của Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Cà Mau về việc ý kiến đóng góp đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng Trung tâm Thể dục thể thao tỉnh Cà Mau tại Khu C - Khu đô thị cửa ngõ Đông Bắc thành phố Cà Mau;

Xét Tờ trình số 249/TTr-SVHTTDL ngày 17/10/2013 của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cà Mau và đề nghị của Trưởng phòng Quản lý đô thị thành phố tại Báo cáo thẩm định số 29/BCTĐ-QLĐT ngày 24/10/2013,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng Trung tâm Thể dục thể thao tỉnh Cà Mau tại Khu C - Khu đô thị cửa ngõ Đông Bắc, phường 6 và phường Tân Thành, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, tỷ lệ: 1/500 với các nội dung chính như sau:

1. Tên đồ án: Quy hoạch chi tiết xây dựng Trung tâm Thể dục Thể thao tỉnh Cà Mau, tỷ lệ 1/500.

2. Phạm vi và ranh giới:

- Khu vực lập quy hoạch thuộc Khu C - Khu Đô thị cửa ngõ Đông Bắc, phường 6 và phường Tân Thành, thành phố Cà Mau.

- Ranh giới được xác định:

+ Hướng Đông: Giáp đường D1 theo quy hoạch.

+ Hướng Tây: Giáp đường D3) theo quy hoạch.

+ Hướng Nam: Giáp đường N4 theo quy hoạch (đường tránh nội ô thành phố Cà Mau).

+ Hướng Bắc: Giáp đường N3 theo quy hoạch.

3. Diện tích khu vực lập quy hoạch:

Quy mô khu đất nghiên cứu lập quy hoạch chi tiết xây dựng là: 22,92ha.

4. Tính chất khu vực lập quy hoạch chi tiết:

Khu vực quy hoạch được xác định là Trung tâm thể dục thể thao của tỉnh Cà Mau, phục vụ cho việc luyện tập các bộ môn thể thao và là nơi tổ chức thi đấu các giải phong trào, thi đấu giải quốc gia và khu vực.

5. Cơ cấu sử dụng đất:

Stt	Thành phần đất đai	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)
I	KHU QUẢNG TRƯỜNG	1,625	7,09
II	KHU NHÀ THI ĐẤU ĐA NĂNG	5,013	21,87
1	Khu nhà thi đấu, tập luyện	1,394	
2	Bãi đỗ xe	0,549	
3	Cây xanh, Sân đường nội bộ	3,070	
III	KHU BƠI LỘ TRONG NHÀ	3,702	16,15
1	Nhà thi đấu, tập luyện bơi lội	1,097	
2	Bãi đỗ xe	0,778	
3	Cây xanh, Sân đường nội bộ	1,827	
IV	KHU HỒ BƠI NGOÀI TRỜI	1,247	5,44
V	KHU ĐIỀU HÀNH QUẢN LÝ CHUNG	0,564	2,46
VI	KHU THỂ THAO NGOÀI TRỜI	6,493	28,33

1	Khu sân vận động	2,473	
2	Khu sân tập và thi đấu khác	0,291	
3	Bãi đậu xe	0,730	
4	Cây xanh, sân đường nội bộ	2,999	
VII	KHU DỊCH VỤ TDTT	1,577	6,88
VIII	ĐẤT GIAO THÔNG KHU VỰC	2,699	11,78
	TỔNG CỘNG	22,920	100,00

6. Các chỉ tiêu cơ bản kỹ thuật đối với từng lô đất:

* Khu quảng trường: C01

- Diện tích: 1,625ha.
- Mật độ xây dựng: 0%.
- Hệ số sử dụng đất: 0.
- Cao độ tại chỉ giới đường đỏ: +1,5m.

* Khu nhà thi đấu đa năng: C02

- Diện tích: 5,013ha.
- Mật độ xây dựng: 40%.
- Hệ số sử dụng đất: 1,20.
- Cao độ tại chỉ giới đường đỏ: +1,5m.

* Khu bơi lội trong nhà: C03

- Diện tích: 3,702ha.
- Mật độ xây dựng: 40%.
- Hệ số sử dụng đất: 1,20.
- Cao độ tại chỉ giới đường đỏ: +1,5m.

* Khu hồ bơi ngoài trời: C04

- Diện tích: 1,247ha.
- Mật độ xây dựng: 40%.
- Hệ số sử dụng đất: 1,2.
- Cao độ tại chỉ giới đường đỏ: +1,5m.

* Khu điều hành quản lý: C05

- Diện tích: 0,564ha.
- Mật độ xây dựng: 60%.
- Hệ số sử dụng đất: 3,0.
- Cao độ tại chỉ giới đường đỏ: +1,5m.

* Khu thể thao ngoài trời: C06

- Diện tích: 6,493ha.
- Mật độ xây dựng: 40%.
- Hệ số sử dụng đất: 2,0
- Cao độ tại chỉ giới đường đỏ: +1,5m.

*** Khu dịch vụ thể dục thể thao: C07**

- Diện tích: 1,577ha.
- Mật độ xây dựng: 40%.
- Hệ số sử dụng đất: 3,6.
- Cao độ tại chỉ giới đường đỏ: +1,5m.

7. Các giải pháp tổ chức không gian, kiến trúc cảnh quan:

- Tổ chức các chức năng của khu quy hoạch đảm bảo tính hệ thống, đồng thời đảm bảo yêu cầu bố trí hỗn hợp nhiều các loại chức năng khác nhau của khu quy hoạch một cách hợp lý, để đảm bảo tính hiệu quả, linh hoạt và bền vững cho từng khu vực của khu quy hoạch, tuân thủ theo cấu trúc chiến lược phát triển chung của đô thị là lô đất mới.

- Các khu chức năng của khu quy hoạch ở vị trí phù hợp, đảm bảo yêu cầu về bảo vệ môi trường, bảo vệ cảnh quan, phòng chống cháy và phải được liên hệ thuận lợi bằng hệ thống giao thông hợp lý và an toàn, đảm bảo yêu cầu về bán kính phục vụ của các công trình công cộng, dịch vụ và công viên cây xanh.

- Phân khu chức năng khu quy hoạch dựa trên địa hình tự nhiên, hiện trạng kinh tế, xã hội và công trình xây dựng để tổ chức không gian của khu quy hoạch và bố trí hệ thống kỹ thuật hiệu quả về thẩm mỹ, về đầu tư và khai thác sử dụng.

- Tổ chức không gian quy hoạch trên mặt đất và dưới mặt đất phải được kết nối hợp lý.

- Quy hoạch sử dụng đất các khu chức năng được xác định trên cơ sở các điều kiện cụ thể của từng khu vực: Mục tiêu quy hoạch, điều kiện tự nhiên và hiện trạng, quỹ đất phát triển,... đảm bảo nâng cao hiệu quả quỹ đất hướng tới phát triển bền vững.

8. Thiết kế đô thị

a. Xác định các công trình điểm nhấn trong khu vực quy hoạch:

Các công trình nằm ở những vị trí quan trọng với kiến trúc được lựa chọn kỹ lưỡng và chiều cao tối đa cho phép sẽ là những công trình làm điểm nhấn về tổ chức không gian cảnh quan trong khu thể dục thể thao như:

- Điểm nhấn N1:

Với không gian và tầm nhìn mở từ hướng đường D2 và khu vực quảng trường công trình thuộc khu vực Dịch vụ Thể dục thể thao là điểm nhấn quan

trọng, kết thúc và là điểm giới hạn trục tầm nhìn hướng từ tuyến Quản lộ Phụng Hiệp, công trình yêu cầu thiết kế hiện đại, đối xứng, chiều cao hợp lý, hợp khối tạo sự nhận biết rõ ràng tại Khu Trung tâm Thể dục thể thao.

- Điểm nhân N2 và N3:

Nhà thi đấu đa năng (N1) và công trình nhà tập luyện và thi đấu bơi lội (N2) là các công trình có quy mô lớn, hình thức kiến trúc đặc thù, có một vị trí quan trọng, hướng tầm nhìn từ không gian mở quảng trường tạo ra một không gian chung, liên kết với những công trình khác tạo nên một quần thể thể dục thể thao đẹp và hợp lý.

- Điểm nhân N4:

Sân vận động thuộc khu thể thao ngoài trời với diện tích lớn, quy mô, hướng nhìn từ các hướng như: Từ tuyến đường N4, đường D3, TD3, Quảng trường,... đều có thể nhận diện tốt, định hướng không gian rõ ràng, tạo được sự chú ý đặc biệt là một trong những công trình tạo được vẻ mỹ quan đô thị.

b. Xác định chiều cao xây dựng công trình cụ thể với từng lô đất:

*** Khu quảng trường: C01**

- Chiều cao tại chỉ giới đường đỏ: +1,5m (Hệ cao độ Quốc gia).

*** Khu nhà thi đấu đa năng: C02**

- Chiều cao nền tầng một hoàn thiện tại chỉ giới xây dựng: +1,8m (Hệ cao độ Quốc gia).

- Chiều cao tối thiểu công trình (tính từ cao độ tại CGĐĐ): 4,8m.

- Chiều cao tối đa công trình (tính từ cao độ tại CGĐĐ): 44,7m.

*** Khu bơi lội trong nhà: C03**

- Chiều cao nền tầng một hoàn thiện tại chỉ giới xây dựng: +1,8m (Hệ cao độ Quốc gia).

- Chiều cao tối thiểu công trình (tính từ cao độ tại CGĐĐ): 4,8m.

- Chiều cao tối đa công trình (tính từ cao độ tại CGĐĐ): 44,7m.

*** Khu hồ bơi ngoài trời: C04**

- Chiều cao nền tầng một hoàn thiện tại chỉ giới xây dựng: +1,8m (Hệ cao độ Quốc gia).

- Chiều cao tối thiểu công trình (tính từ cao độ tại CGĐĐ): 4,8m.

- Chiều cao tối đa công trình (tính từ cao độ tại CGĐĐ): 33,0m.

*** Khu điều hành quản lý: C05**

- Chiều cao nền tầng một hoàn thiện tại chỉ giới xây dựng: +1,8m (Hệ cao độ Quốc gia).

- Chiều cao tối thiểu công trình (tính từ cao độ tại CGĐĐ): 4,8m.

- Chiều cao tối đa công trình (tính từ cao độ tại CGDD): 42,0m.

*** Khu thể thao ngoài trời: C06**

- Chiều cao nền tầng một hoàn thiện tại chỉ giới xây dựng: +1,8m (Hệ cao độ Quốc gia).

- Chiều cao nền hoàn thiện mặt sân bóng: +2,8m (Hệ cao độ Quốc gia).

- Chiều cao tối thiểu công trình (tính từ cao độ tại CGDD): 4,8m.

- Chiều cao tối đa công trình (tính từ cao độ tại CGDD): 44,7m.

*** Khu dịch vụ thể dục thể thao: C07**

- Chiều cao nền tầng một hoàn thiện tại chỉ giới xây dựng: +1,8m (Hệ cao độ Quốc gia).

- Chiều cao tối thiểu công trình (tính từ cao độ tại CGDD): 4,8m.

- Chiều cao tối đa công trình (tính từ cao độ tại CGDD): 38m.

c. Xác định khoảng lùi công trình trên từng đường phố:

STT	Tên đường	Chiều rộng lộ giới (m)	Via hè và dải phân cách (m)	Chỉ giới xây dựng cách chỉ giới đường đỏ - khoảng lùi tối thiểu (m)
1	Đường D1	30,0	6,0x2	12,0
2	Đường N4	40,5	6,75x2	12,0
3	Đường D3	30,0	6,0x2, GPC=2	12,0
4	Đường N3	30,0	6,0x2, GPC=2	12,0
5	Đường TD1	24,0	6,0x2	40,0 Tại khu Nhà thi đấu đa năng
6	Đường TD2	24,0	6,0x2	40,0 Tại khu bơi lội trong nhà
7	Đường TD3	24,0	6,0x2	6,0 và 35m tại Khu DV - TDTT
8	Đường NB	8,0	Cùng cost vỉa hè	6,0

d. Xác định hình khối kiến trúc, màu sắc, hình thức kiến trúc chủ đạo của các công trình kiến trúc:

- Xác định khối tích và màu sắc công trình:

+ Khu vực quy hoạch đặc thù phục vụ Thể dục thể thao, Việc thiết kế về tổ chức không gian cảnh quan, tạo lập hình ảnh kiến trúc khu vực là hết sức quan trọng, vì vậy các công trình phải mang ngôn ngữ của công trình thể thao, công trình với giải pháp hợp khối và mang tính biểu tượng cao

+ Màu sắc công trình đơn giản, hiện đại, mặt ngoài của công trình kiến trúc không được sử dụng các màu sắc, vật liệu ảnh hưởng đến thị giác và sức khỏe con người, yêu cầu về vệ sinh và an toàn giao thông.

- Xác định hình thức kiến trúc chủ đạo của các công trình kiến trúc:

+ Hình thức kiến trúc phải phù hợp với cảnh quan chung của khu vực, đảm bảo tính mỹ quan, phù hợp với loại hình kiến trúc thể thao.

+ Công trình kiến trúc chủ đạo là hình thức kiến trúc hiện đại, kiến trúc mái phù hợp với công trình thể dục thể thao.

+ Đối với tất cả công trình trong Khu Thể dục thể thao tỉnh Cà Mau cần tổ chức các khu vực tập trung người và các lối thoát người thuận tiện, đảm bảo không ảnh hưởng lưu thông nhất là trường hợp khi có sự cố.

Ngoài ra để đảm bảo cảnh quan đẹp, hài hòa cần có những thiết kế với những chi tiết như sau:

+ Miệng xả ống khói, ống thông hơi không được hướng ra đường phố.

+ Máy điều hòa nhiệt độ không khí nếu đặt ở mặt tiền, sát chỉ giới đường đỏ phải ở độ cao trên 4,0m và không được xả nước ngưng trực tiếp lên mặt hè, đường phố, khuyến khích thiết kế che giấu máy điều hòa không khí.

+ Biển quảng cáo, bảng hiệu đặt ở mặt tiền công trình, không được sử dụng các vật liệu có độ phản quang lớn hơn 70%.

+ Hệ thống đèn chiếu sáng trên vỉa hè cần quan tâm đến hình thức cột đèn nhằm phù hợp với cảnh quan chung.

+ Hàng rào phải có hình thức kiến trúc thoáng, mỹ quan và thống nhất theo quy định của từng khu vực, trừ những trường hợp có nhu cầu bảo vệ, ngăn cách với đường phố (cơ quan cần bảo vệ, trạm biến thế điện,...).

e. Hệ thống cây xanh, mặt nước và quảng trường:

- Đối với hệ thống cây xanh và mặt nước:

+ Hệ thống cây xanh trồng tại các trục đường lựa chọn những loại cây như: Bằng lăng, Sao, Dầu, Bàng indo, Cây Viêt,... những loại cây phù hợp với điều kiện khí hậu và thổ nhưỡng tại Cà Mau.

+ Hệ thống cây xanh thảm cỏ của từng khu chức năng, tổ chức các đường đi dạo, bố trí các hồ nước, các điểm nghỉ chân như ghế đá để người dân dùng làm nơi thư giãn, nghỉ ngơi hoặc tổ chức sinh hoạt tập thể. Trên các mảng cỏ, tổ chức các tiểu cảnh với nhiều chủ đề phong phú bằng cách phối hợp các loại cây, hoa trang trí, tượng điêu khắc,...

+ Tại các góc cây cần trồng cỏ, có thể kết hợp trồng một số loài hoa nhiều màu sắc tạo thẩm mỹ cho phần góc. Bên cạnh đó, bố trí các ghế đá nghỉ chân và các thùng rác công cộng có vỏ bên ngoài thẩm mỹ như tạo hình góc cây giả hay các con thú,... để người dân có thể bỏ rác thuận tiện, đảm bảo vệ sinh chung.

+ Trên vỉa hè, sân lát gạch xi măng tự chèn với nhiều màu sắc phối hợp tạo thành những hoa văn, có thể sử dụng những họa tiết hoa văn trang trí cổ điển với những đường cong uyển chuyển hoặc những họa tiết mang tính hiện đại với những khối hình học đơn giản.

+ Trên các dãy cây xanh ở giữa các trục đường bố trí phối hợp các loại cây khác nhau, chỉ nên trồng các loại cây thấp và không che chắn tầm nhìn

- Đối với quảng trường:

+ Trên mặt sân quảng trường lát gạch xi măng tự chèn với nhiều màu sắc phối hợp tạo thành những hoa văn, có thể sử dụng những họa tiết hoa văn trang trí cổ điển với những đường cong uyển chuyển hoặc những họa tiết mang tính hiện đại với những khối hình học đơn giản.

+ Đối với các công trình kiến trúc xung quanh quảng trường đòi hỏi phải có hình thức kiến trúc đẹp, tạo được điểm nhấn.

+ Lựa chọn vật liệu xây dựng công trình phải thân thiện với môi trường.

+ Vật liệu đảm bảo tính bền vững và phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng và thời tiết tại Cà Mau.

+ Hệ thống cây xanh trồng tán lớn, thấp tránh ảnh hưởng đến tầm nhìn cho khối kiến trúc thuộc khu Dịch vụ Thể dục thể thao.

+ Bố trí các dụng cụ tập thể thao công cộng hợp lý, nhằm đáp ứng nhu cầu tập luyện và thư giãn hàng ngày của cộng đồng dân cư.

9. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

a. Giao thông:

- Giao thông đối ngoại: Theo quy hoạch Khu C- Khu đô thị Cửa ngõ Đông Bắc bao gồm các tuyến đường D1, D3, N3 và đường N4 (tuyến tránh Quốc lộ 1A).

+ Đường D1: Lộ giới 30m, mặt đường 2x9m, vỉa hè 2x6m.

+ Đường D3: Lộ giới 30m, mặt đường 2x8m, vỉa hè 2x6m và có dải phân cách là 2m.

+ Đường N3: Lộ giới 30m, mặt đường 2x8m, vỉa hè 2x6m và có dải phân cách là 2m.

+ Đường N4: Lộ giới 40,5m, mặt đường 2x13,5m, vỉa hè 2x6,75m.

- Giao thông đối nội: Đầu nối hợp lý và đảm bảo kỹ thuật với hệ thống giao thông Khu C - Khu đô thị cửa ngõ Đông Bắc, thành phố Cà Mau.

+ Đường TD1: Lộ giới 24m, mặt đường 2x6m, vỉa hè 2x6m.

+ Đường TD2: Lộ giới 24m, mặt đường 2x6m, vỉa hè 2x6m.

+ Đường TD3: Lộ giới 24m, mặt đường 2x6m, vỉa hè 2x6m.

+ Đường NB (cùng coste vỉa hè): Lộ giới 8m.

b. Cấp nước:

- Nguồn cấp nước: Theo nguồn cấp từ Khu C - Khu đô thị cửa ngõ Đông Bắc.

- Tổng lưu lượng theo yêu cầu: 1.300m³/ngày/đêm.

c. Cấp điện và hệ thống chiếu sáng:

- Nguồn điện quốc gia qua trạm 110/22KV - 2x40MVA Cà Mau. Từ trạm này có các phát tuyến 22KV đi cấp điện cho khu cửa ngõ Đông Bắc thành phố Cà Mau tuyến trung thế này cung cấp điện cho khu quy hoạch.

- Lưới điện trung thế 22KV ngầm.

- Điểm đấu nối: Tuyến trung thế 03 pha khu C - Khu đô thị cửa ngõ Đông Bắc.

d. Quy hoạch hệ thống thoát nước mưa:

- Phù hợp với quy hoạch phát triển dài hạn, ngắn hạn về hạ tầng kỹ thuật.

- Đảm bảo không ngập úng trong mùa mưa và giảm tới mức tối thiểu mức độ ô nhiễm do nước mưa nhiễm bẩn tới môi trường.

- Mạng lưới thoát nước mưa: Nước mưa được thu gom theo các tuyến cống theo nguyên lý tự chảy và hướng về hai miệng xả tại đầu và cuối đường D1 theo QH hệ thống thoát nước mưa tại Khu C- Khu đô thị cửa ngõ Đông Bắc thành phố Cà Mau.

- Tiêu chuẩn thoát nước mưa: Cường độ mưa $Q=310,5L/S.Ha$ với tần suất $P=1$.

e. Thoát nước thải và vệ sinh môi trường:

- Hệ thống thoát nước thải tại khu quy hoạch sử dụng hệ thống thoát nước riêng.

- Thoát nước thải theo nguyên lý:

Bể tự hoại → cống thoát nước thải → cống bao thu nước thải → trạm bơm, trạm xử lý nước thải → xả ra môi trường.

- Nước thải sinh hoạt đảm bảo xả ra sau trạm xử lý đạt được tiêu chuẩn TCVN 5942-2005.

- Rác thải thu gom theo từng khu chức năng chuyên đến nhà máy xử lý rác thải tại phường Tân Xuyên thành phố Cà Mau.

f. Vị trí của các hệ thống đường dây đường ống kỹ thuật:

Hệ thống đường dây đường ống kỹ thuật được bố trí trên vỉa hè của các tuyến đường trong khu quy hoạch.

10. Chuẩn bị kỹ thuật đất xây dựng:

Cao độ san nền: Không chế cao độ xây dựng $H_{xd}=1,50m$. Thành phố Cà Mau là đặc trưng của đô thị sông nước, để hạn chế việc đắp nền thì giải pháp kết hợp đào nhiều hồ tại các khu vực đất trũng, thấp lấy đất đắp nền vừa thuận lợi cho việc thoát nước mưa vừa tạo những hồ cảnh quan.

11. Đánh giá tác động môi trường đô thị:

- Đánh giá tác động môi trường nhằm phân tích những tác động tích cực và tiêu cực, của dự án xây dựng đối với môi trường sinh quyển và đời sống

của con người. Làm sáng tỏ các mối liên hệ giữa các biện pháp quản lý làm giảm thiểu ô nhiễm và sự biến đổi của môi trường. Các tác động của dự án xây dựng đối với môi trường cần phải lưu ý:

- Xây dựng các công trình công cộng nhà hàng, khu dịch vụ vui chơi, giải trí.
- Xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật đường giao thông, điện, nước.
- Xây dựng các tuyến cống thoát nước mưa cho đô thị.
- Xây dựng mạng lưới cống thu gom nước thải đô thị.
- Xây dựng các trạm xử lý nước thải.

Việc đánh giá tác động môi trường của toàn bộ dự án sẽ bao gồm các tác động của từng hạng mục cấu thành dự án.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Trên cơ sở đồ án Quy hoạch chi tiết được phê duyệt, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cà Mau có trách nhiệm:

1. Phối hợp phòng Quản lý đô thị thành phố, chính quyền địa phương và các đơn vị có liên quan triển khai công bố đồ án quy hoạch cho nhân dân được biết, đồng thời tiến hành cấm mốc quản lý quy hoạch theo đúng quy định.

2. Khi triển khai thực hiện các công trình hạ tầng kỹ thuật phải có giải pháp đầu tư đồng bộ (gồm hệ thống giao thông, cấp điện, cấp nước, thông tin liên lạc, cây xanh và hoàn thiện nền vỉa hè) và liên hệ với các đơn vị chuyên ngành: Giao thông, cấp thoát nước, cấp điện,... để xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật phù hợp với hệ thống đấu nối hạ tầng vào khu quy hoạch.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố, Trưởng phòng Quản lý đô thị thành phố, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố, Chủ tịch UBND phường 6 và phường Tân Thành, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cà Mau và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *HL*

- Như Điều 3;
- Sở Xây dựng;
- CT, PCT UBND TP;
- LĐVP (Vũ Em, Giang);
- CVXD (Biên 4/10);
- Lưu: VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Paul

Nguyễn Chánh Dũng

